TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **488**/2022/HSST
Ngày 24/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Trường Kháng.

2. Ông Trần Sinh Tụ.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Nam Thái, ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24/11/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 440/2022/HSST ngày 19/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 416/2022/QĐXXST-HS ngày 09/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LVQ**; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 17 tháng 02 năm 1977 tại: Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT: Xóm B, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở: Tổ 08, phường TV, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1958.; Con bà: Lục Thị P, sinh năm 1957; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1978; Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: + Tại bản án số 71/HSPT ngày 26/6/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt tù, thi hành xong án phí vào tháng 5/2007;

+ Tại bản án số 401/2012/HSST ngày 17/10/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2014. Thi hành xong án phí ngày 19/7/2013.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2022 đến nay). *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người chứng kiến: 1. Ông NVM, sinh năm 1968. *(Vắng mặt)*.

Trú quán: Tổ 6, phường TV, thành phố Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 50 phút ngày 07/7/2022, tổ công tác của Công an phường TV, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 08 của phường thì phát hiện một người đàn ông đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Người đàn ông chấp hành, tự khai tên là LVQ đồng thời tự giác giao nộp cho tổ công tác từ tái áo ngực phía trước bên trái Q đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Q khai nhận số chất bột màu trắng trên là Heroine của Q mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với LVQ và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cần xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của LVQ có khối lượng 0,125 gam. Niêm phong ký hiệu T gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 1062/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bị niêm phong ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,125 gam.

Tại Cơ quan điều tra, LVQ khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/7/2022, Q đi bộ từ nhà ở tổ 08, phường TV, thành phố Thái Nguyên đến khu vực cổng Tỉnh ủy thuộc phường T, thành phố T với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, Q đi bộ vào đường dân sinh gần đó gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 100.000 đồng. Mua xong, Q cất gói Heroine trên vào túi áo ngực phía trước bên trái rồi đi bộ về để tìm nơi sử dụng nhưng khi Q đi đến trước cổng nhà thuộc tổ 08, phường TV, thành phố T thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Lời khai nhận của LVQ phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là: - 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T, bên trong chứa 0,114 gam chất ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định và 01 (Một) bị niêm phong ký hiệu T1, bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 446/CT-VKSNDTPTN ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố LVQ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo LVQ phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt LVQ mức án từ 18 đến 21 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định..

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 50 phút ngày 07/7/2022, tại khu vực tổ 08, phường TV, thành phố Thái Nguyên, LVQ có hành vi tàng trữ 0,125 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường TV, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,125 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí theo quy định. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 19 đến 21 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy - 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T, bên trong chứa 0,114 gam chất ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định và 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T1, bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, LVQ khai đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: - Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **LVQ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: LVQ **19** *(mười chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. + Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong T hoàn trả 0,114 gam mẫu T còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T; - 01 bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1.

(Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 75 ngày 02/11/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo LVQ phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TN;*
- *VKSND tỉnh TN;*
- *VKSND thành phố TN;*
- *Công an thành phố TN;*
- *Chi cục THADSTPTN;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS; lưu BP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chinh